

Số: 27/2020/QĐST-DS

Đ, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, địa chỉ: B, tổ dân phố 07, phường M, thành phố Đ, tỉnh B

- Bị đơn: Anh Cao Văn B, chị Nguyễn Thị T (Tức Phạm Thị T), cùng địa chỉ: Số nhà 346, tổ dân phố 08, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Cao Văn B phải trả cho chị Nguyễn Thị P số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền gốc. Chị P không yêu cầu tính lãi của số tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Cao Văn B không trả cho chị Nguyễn Thị P khoản tiền trên thì anh B còn phải trả cho chị P khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định khoản 2 tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Anh Cao Văn B chịu toàn bộ án phí DSST có giá ngạch là 2.500.000. đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho chị Nguyễn Thị P số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000004 ngày 03/3/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị T Thành